

BÁO CÁO
CÔNG TÁC NĂM 2013
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014
(Tại kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá VI)

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÀNH TÒA ÁN
TRONG NĂM 2013:

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương, TAND tỉnh Quảng Trị tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, tăng cường công tác giám đốc kiểm tra, thi hành án hình sự, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo. Cán bộ công chức ngành TAND tỉnh Quảng Trị đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu về mọi mặt, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả các mặt công tác của ngành như sau:

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN:

Toàn ngành TAND tỉnh Quảng Trị thụ lý 2.063 vụ, việc, đã giải quyết được 2.020 vụ, việc các loại, đạt tỷ lệ 98% . So với năm 2012, tăng 62 vụ, việc. Trong đó:

Toà án tỉnh giải quyết 174/176 vụ, việc, đạt 99%; (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 66/68 vụ, đạt 97%; theo thủ tục phúc thẩm 108/108 vụ, đạt 100%).

Các Toà án cấp huyện giải quyết 1.887/1.846 vụ, việc, đạt 98%, tăng 65 vụ so với năm 2012.

Trong năm, số vụ án, quyết định Tòa án nhân dân cấp huyện đã giải quyết bị kháng nghị 04 vụ; kháng cáo 53 vụ. Kết quả xét xử của cấp phúc thẩm đã sửa án cấp sơ thẩm do lỗi chủ quan chiếm 0,3%, hủy án chiếm 0,5% trên số vụ đã giải quyết. Tỷ lệ sửa, hủy thấp hơn rất nhiều so với chỉ tiêu thi đua của ngành quy định (hủy 1,16%; sửa 3%)

Đối với Tòa án tỉnh, số vụ án bị kháng nghị 01 vụ, kháng cáo 15 vụ. Kết quả xét xử của cấp phúc thẩm sửa án do lỗi chủ quan: không có; Giám đốc thẩm hủy án do lỗi chủ quan: 2,6% trên tổng số án đã giải quyết. Số án giám đốc thẩm bị hủy là án đã có hiệu lực của các năm 2011 và 2012.

1. Giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Toàn ngành giải quyết 483/487 vụ, với 815/820 bị cáo, đạt tỷ lệ 99%, thụ lý tăng 19 vụ so với năm 2012. Trong đó:

Toà án tỉnh giải quyết: 98/98 vụ, đạt 100%, thụ lý giảm 14 vụ so với năm 2012 (giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 41/41 vụ với 107/107 bị cáo, theo thủ tục phúc thẩm 57/57 vụ với 76/76 bị cáo).

Các Toà án cấp huyện giải quyết: 385/389 vụ, với 632/637 bị cáo, đạt 99% số vụ. (năm 2012 thụ lý và giải quyết 353/356 vụ, với 605/615 bị cáo).

*** Đối tượng phạm tội đáng lưu ý:**

- Đối tượng chưa thành niên 44 bị cáo, chiếm 5,95%, giảm 38 bị cáo.
- Đối tượng cán bộ, đảng viên 10 bị cáo, chiếm 1,3%, tăng 06 bị cáo.
- Đối tượng tái phạm 58 bị cáo, chiếm 7,8%, giảm 21 bị cáo.

*** Diễn biến của tội phạm:**

- Tội cố ý gây thương tích: 55 vụ, 87 bị cáo, chiếm 12,9%; tăng 09 vụ.
- Tội trộm cắp tài sản: 138 vụ với 213 bị cáo, chiếm 32,4%; giảm 11 vụ, 64 bị cáo.
- Tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy: 35 vụ với 67 bị cáo, chiếm 8,2%; giảm 01 vụ, tăng 12 bị cáo.
- Tội giết người: 05 vụ với 08 bị cáo, chiếm 1,2%; giảm 08 vụ, 13 bị cáo.
- Tội tham ô tài sản: 02 vụ với 02 bị cáo, chiếm 0,46%; giảm 02 vụ, 02 bị cáo.

*** Hình phạt áp dụng:** phạt tù có thời hạn 611 bị cáo, tù chung thân 01 bị cáo (trong đó phạt tù cho hưởng án treo 286 bị cáo, chiếm 38,7% trong tổng số bị cáo đưa ra xét xử, giảm 09 bị cáo so với 2012). Còn lại các hình phạt khác.

Kết quả xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm sửa, hủy do lỗi chủ quan:

Tòa án cấp tỉnh bị hủy 01 vụ, chiếm tỷ lệ 1%, không có án bị sửa.

Tòa án cấp huyện bị sửa 04 vụ, chiếm tỷ lệ 1%, án bị hủy 02 vụ, chiếm tỷ lệ 0,5%.

2. Giải quyết, xét xử các vụ việc Dân sự:

Toàn ngành giải quyết 516/534 vụ việc, giảm 38 vụ so với năm 2012, tỷ lệ giải quyết 97%. Trong đó:

Toà án tỉnh giải quyết: 30/30 vụ, việc; đạt 100% (giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 02/02 vụ việc, theo thủ tục phúc thẩm 28/28 vụ việc), tăng 07 vụ việc so với năm 2012.

Các Toà án cấp huyện giải quyết: 486/504 vụ, việc; đạt 96% (năm 2012 thụ lý và giải quyết 540/549 vụ việc).

*** Quan hệ pháp luật tranh chấp chủ yếu:**

- Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 162 vụ, chiếm 32%.
- Tranh chấp hợp đồng dịch vụ, gia công: 199 vụ, chiếm 39%.

- Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 12 vụ, chiếm 2,3%.

- Bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe: 07 vụ, chiếm 1,3%.

Trong đó: hòa giải thành 184 vụ, đạt tỷ lệ 38%. Kết quả xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, hủy do lỗi chủ quan: Số bản án bị hủy 08 vụ, bị sửa 0,5 vụ, (Tòa án tỉnh bị hủy 02 vụ; Tòa án nhân dân cấp huyện bị hủy 06 vụ, bị sửa 0,5 vụ).

Nhiều đơn vị có tỷ lệ giải quyết án dân sự cao như: Tòa án tỉnh, Gio Linh, Thị xã Quảng Trị, Cam Lộ, Triệu Phong, Đakrông đạt 100%, Vĩnh Linh 97%, Hướng Hóa đạt 99%.

3. Giải quyết, xét xử các vụ việc Hôn nhân và gia đình:

Toàn ngành giải quyết 855/867 vụ, việc; tăng 84 vụ so với năm 2012; đạt 99%, Trong đó:

Toà án tỉnh giải quyết: 13/13 vụ, việc; đạt 100% (giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 03 vụ, phúc thẩm 10 vụ) (năm 2012 thụ lý giải quyết 09/09 vụ, việc).

Các Tòa án cấp huyện giải quyết: 842/854 vụ, việc; đạt 99% (năm 2012 giải quyết 772/774 vụ việc).

Trong đó: Hòa giải đoàn tụ thành 222 vụ, đạt tỷ lệ 26%.

- Kết quả xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, hủy do lỗi chủ quan:

Số bản án bị hủy không có, bị sửa 0,5 vụ (Tòa án tỉnh không bị hủy, sửa vụ nào; Tòa án nhân dân cấp huyện bị sửa 0,5 vụ).

* Nguyên nhân ly hôn chủ yếu:

- Mâu thuẫn gia đình: 666 vụ, chiếm 77,7%.

- Đánh đập, ngược đãi: 80 vụ, chiếm 9,3%.

- Ngoại tình: 24 vụ, chiếm 2,8%.

- Do nghiện ma túy, rượu chè, cờ bạc: 12 vụ, chiếm 1,4%.

4. Giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh thương mại:

Toàn ngành đã giải quyết 112/120 vụ, việc, đạt tỷ lệ 93%, giảm 43 vụ so với năm 2012.

Trong đó, Tòa án tỉnh 24/26 vụ, việc, đạt tỷ lệ 92% (Sơ thẩm 20 vụ, phúc thẩm 06 vụ); Ngoài ra, Tòa án tỉnh đang giải quyết 02 việc theo thủ tục phá sản.

Tòa án nhân dân cấp huyện 88/94 vụ, việc, đạt tỷ lệ 94% (Năm 2012 giải quyết 130/132 vụ việc).

* Quan hệ tranh chấp chủ yếu:

- Tranh chấp hợp đồng tín dụng: 22 vụ, chiếm 19%.

- Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa: 30 vụ, chiếm 26,3%.

5. Giải quyết, xét xử các vụ án Lao động:

Toàn ngành đã giải quyết 34/35 vụ, đạt tỷ lệ 97%, tăng 34 vụ so với năm 2012. Trong đó, Tòa án tỉnh 02/02 vụ phúc thẩm, đạt tỷ lệ 100%; Tòa án nhân dân cấp huyện 32/33 vụ, đạt 97%.

6. Giải quyết, xét xử các vụ án Hành chính:

Toàn ngành đã giải quyết 20/20 vụ, đạt tỷ lệ 100%, tăng 06 vụ so với năm 2012. Trong đó, Tòa án tỉnh 07/07 vụ, đạt tỷ lệ 100% (giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 02 vụ, theo thủ tục phúc thẩm 05 vụ); Tòa án nhân dân cấp huyện 13/13 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

*** Đánh giá kết quả đạt được:**

- Trước yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là các tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Tòa án 2 cấp phối hợp chặt chẽ từ giai đoạn điều tra, truy tố và khẩn trương kết thúc vụ án đưa ra xét xử lưu động tại các địa bàn gây án. Có kế hoạch phân án và lên lịch xét xử kịp thời không để án quá hạn luật định. Thẩm phán phát huy trách nhiệm nỗ lực nghiên cứu hồ sơ được phân công. Không có án quá hạn luật định.

Toà án hai cấp đã khắc phục mọi khó khăn về phương tiện, thời tiết khắc nghiệt và địa bàn hiểm trở, đã xét xử lưu động 310 vụ án hình sự (tăng 59 vụ so với năm 2012), trong đó TAND tỉnh xử lưu động 18 vụ, góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật, răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn xảy ra vụ án. Trong công tác xét xử lưu động Toà án 2 cấp đã phối hợp tốt với chính quyền địa phương, cơ quan thông tin đại chúng kịp thời đưa tin tuyên truyền nên phát huy tác dụng rất tốt cho công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật. Trong đó, Toà án thành phố Đông Hà là đơn vị dẫn đầu trong công tác xét xử lưu động, đã tổ chức 117 vụ, trên tổng số 122 vụ án hình sự đã giải quyết, đạt 96%. Các đơn vị khác án hình sự thụ lý ít nhưng tỷ lệ án lưu động cao như: Triệu Phong 100%, Cam Lộ 92%, Đakrông 89%, Vĩnh Linh 64% đối với án hình sự.

Tình hình tội phạm ngày càng tăng và có nhiều diễn biến phức tạp. Một số vụ án hình sự trọng điểm, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh, có khung hình phạt lên đến chung thân, tử hình, như vụ Nguyễn Thanh Phương phạm tội "giết người"; Lê Thị Quyên phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Phan Quang Thoan phạm tội "Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản"; Trần Anh Tuấn cùng đồng phạm phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", "Chống người thi hành công vụ".

Trong "Tháng hành động phòng, chống ma túy" và "Tháng an toàn giao thông", Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành đưa đi xét xử tại địa bàn gây án 100% các vụ án liên quan đến ma túy, án giao thông đã thụ lý. Một số vụ án được cơ quan tư pháp cấp huyện xác định là án trọng điểm có ảnh hưởng an ninh, chính trị ở địa phương đều được lãnh đạo Tòa án trao đổi, hướng dẫn và cử cán bộ có kinh nghiệm dự phiên tòa để kịp thời chỉ đạo.

Chất lượng xét xử án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, không làm oan, không bỏ lọt tội phạm. Hình phạt áp dụng cơ bản là đúng đắn, nghiêm khắc.

- Về chất lượng xét xử các loại án dân sự, án hôn nhân và gia đình cơ bản tốt, đảm bảo chính sách, pháp luật; một số loại tranh chấp phức tạp nhưng các Tòa án

nhân dân hai cấp đã kiên trì hòa giải, đạt tỷ lệ hòa giải thành khá cao, góp phần củng cố khối đại đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Trong án hôn nhân và gia đình đã chú trọng bảo vệ quyền lợi chính đáng cho các bên đương sự, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khi giải quyết cho ly hôn. Hòa giải đoàn tụ thành 222 vụ, đạt tỷ lệ 26%.

So với năm 2012, án tranh chấp thương mại giảm; án hành chính, lao động năm nay tăng cao. Trong án kinh doanh thương mại có nhiều vụ án có tính chất phức tạp như: vụ doanh nghiệp Vinacafe Quảng Trị đóng tại Khe Sanh, huyện Hướng Hóa do tổ chức công đoàn khởi kiện xin phá sản doanh nghiệp với số nợ không có khả năng thanh toán trên 76 tỷ đồng, đã gây tác động, ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của nhiều công nhân lao động; Một số vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại liên quan đến doanh nghiệp của Lào với một số tổ chức, cá nhân Việt Nam trong quan hệ kinh tế,

Các thẩm phán đã chú trọng công tác hòa giải, tạo điều kiện thuận lợi để các bên đương sự thương lượng, tự thỏa thuận. Hòa giải thành trong án kinh doanh thương mại, lao động đạt 55%.

Tranh chấp Lao động năm nay tăng tăng 34 vụ so với năm 2012, chủ yếu là tranh chấp giải quyết chế độ khi chấm dứt Hợp đồng lao động, tranh chấp nợ bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp có đóng bảo hiểm xã hội. Nguyên nhân chủ yếu đối với loại tranh chấp nợ bảo hiểm xã hội là do các doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, chây ỳ trong việc dùng tiền bảo hiểm để hoạt động kinh doanh, không đóng bảo hiểm cho người lao động. Đối với loại tranh chấp giải quyết chế độ khi chấm dứt Hợp đồng lao động (Trợ cấp thôi việc; Bảo hiểm thất nghiệp) chủ yếu giữa người lao động với người sử dụng lao động không thỏa thuận được thời gian hưởng trợ cấp, bản thân doanh nghiệp đang vướng mắc về nguồn chi trả cho người lao động khi chấm dứt Hợp đồng lao động. Tuy nhiên, hầu hết các đương sự khi gửi đơn đến Tòa án yêu cầu giải quyết đều thỏa mãn và đáp ứng được quyền lợi của mình.

Trong giải quyết án hành chính, quan hệ tranh chấp chủ yếu khởi kiện các quyết định hành chính, Tòa án nhân dân hai cấp đã tiến hành đối chất làm giảm căng thẳng giữa các bên, 85% người khởi kiện thỏa mãn và đạt được yêu cầu khi đến Tòa án.

*** Một số khuyết điểm, tồn tại:**

- Bản án, quyết định còn sai sót trong việc áp dụng pháp luật tố tụng, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ, tính thuyết phục chưa cao.

- Án bị hủy, cải sửa ở một số đơn vị và thẩm phán còn cao.

*** Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

Nhận thức của một số Thẩm phán về áp dụng pháp luật trong một số trường hợp cụ thể chưa thống nhất, chưa thật sự phát huy trách nhiệm trong nghiên cứu, giải quyết án.

II. Công tác giám đốc kiểm tra, thi hành án hình sự và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1. Công tác giám đốc kiểm tra:

Đã tiến hành rà soát 1.791 bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án 2 cấp, tiến hành kiểm tra 1.355 hồ sơ các loại án và 323 hồ sơ thi hành án của 9/9 đơn vị Tòa án cấp huyện. Hoạt động giám đốc án, kiểm tra tiến hành thường xuyên, hàng quý ra thông báo bằng văn bản kịp thời để các Thẩm phán, Thư ký rút kinh nghiệm, khắc phục sai sót.

Đã phát hiện, tham mưu Chánh án khiếu nại, giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm 04/06 vụ án.

2. Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số bị kết án có hiệu lực pháp luật là 719 người, trong đó các Tòa án đã uỷ thác thi hành án 73 trường hợp, đưa ra thi hành 607 bị án, hoãn thi hành án 10 trường hợp.

Toà án tỉnh đã xét giám chấp hành hình phạt tù cho 596 phạm nhân của trại tạm giam Công an tỉnh và Trại giam Nghĩa An (Tổng cục VIII Bộ Công an) trong dịp Tết Nguyên đán và Quốc khánh 2/9. Công tác Thi hành án hình sự toàn ngành đã đi vào nề nếp, đảm bảo đúng quy định của Luật thi hành án hình sự. Việc ra quyết định thi hành án kịp thời, đúng hạn luật định. Việc hoãn chấp hành hình phạt tù và giảm án, tha tù được thực hiện chặt chẽ, đúng pháp luật.

3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Tình hình khiếu nại, tố cáo trong năm có diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, hai cấp Tòa án cũng đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại theo đúng quy định pháp luật, không để tình trạng khiếu nại kéo dài.

Tổng số đơn thư của Tòa án hai cấp đã thụ lý 51 đơn, đã giải quyết 51 đơn, đạt tỷ lệ 100% (Tòa án tỉnh 32 đơn, Tòa án huyện 19 đơn)

Trong đó, số đơn thuộc thẩm quyền 46 đơn, số đơn không thuộc thẩm quyền 05 đơn.

III. Công tác xây dựng ngành:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị và chương trình, kế hoạch của Ban cải cách tư pháp Trung ương và Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, ngay từ đầu năm Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của Tòa án hai cấp. Thực hiện nghiêm túc Quyết định 1260/2008/QĐ-TANDTC ngày 24/9/2008 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ ngành Tòa án. Đầu năm, ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã thực hiện quá trình chuyển giao thể hệ Lãnh đạo, bổ nhiệm mới Chánh án tỉnh; kiện toàn các chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng, chánh tòa; luân chuyển, điều động 02 thẩm phán sơ cấp từ huyện này đến huyện khác nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tuyển dụng mới 07 thư ký và 02 chức danh khác. Đến nay toàn ngành 130/132 biên chế, trong đó gồm có 47 thẩm phán, 11 thẩm tra viên, 54 thư ký, 18 chức danh khác. Tổ chức bộ máy ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã được tăng cường, kiện toàn, củng cố; đội ngũ lãnh đạo, quản lý và thẩm phán cơ bản đầy đủ. Đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được chuẩn hóa theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao; tổ chức cơ sở Đảng, công đoàn, nữ công, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh

niên của Tòa án hai cấp đều được kiện toàn, nội bộ cơ quan ổn định, đoàn kết, thống nhất.

Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh thường xuyên chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công tác. Có vướng mắc khó khăn trong công việc được xem xét, giải quyết kịp thời. Ủy ban thẩm phán thường xuyên nghiên cứu hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị khi có vướng mắc. Ban cán sự Đảng, lãnh đạo thường xuyên quan tâm, động viên cán bộ công chức trong toàn ngành khắc phục mọi khó khăn để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ công chức được quan tâm thường xuyên. Trong năm có 05 đồng chí đang theo học cao cấp lý luận chính trị, 05 đồng chí đang học lớp trung cấp lý luận chính trị, cử 117 lượt cán bộ, công chức là thẩm phán, cán bộ khác đi dự Hội thảo, tập huấn nghiệp vụ.

Ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị cũng đã tổ chức 02 đợt Hội nghị tập huấn công tác xét xử cho cán bộ nghiệp vụ trong toàn ngành và Hội thẩm nhân dân hai cấp đạt chất lượng cao.

Sự phối hợp giữa các cơ quan làm án trong thời gian qua: Tòa án đã phối hợp từ đầu với Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát góp phần đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Tích cực tham gia, trao đổi các vụ án có vướng mắc về chứng cứ, tội danh để đáp ứng yêu cầu không kết án oan, không bỏ lọt tội phạm và nâng cao chất lượng giải quyết vụ án.

Trong năm 2013, ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao giao làm Cụm Phó - Cụm Thi đua – Khen thưởng các tỉnh Duyên hải Miền trung tây nguyên. Kết quả, ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm về công tác thi đua khen thưởng của Cụm thành công tốt đẹp, Hội nghị đã để lại nhiều ấn tượng và tình cảm sâu sắc đối với các đơn vị bạn về tham dự Hội nghị tại tỉnh Quảng Trị.

IV. Công tác cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị và công tác tổ chức xây dựng ngành:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo Thẩm phán Tòa án hai cấp tổ chức điều hành phiên tòa, đặc biệt là nâng cao chất lượng xét xử theo hướng dẫn mở rộng tranh tụng. Phối hợp với trợ giúp pháp lý để tạo điều kiện cho bị cáo, đương sự thực hiện quyền bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho mình. Trong các vụ án được ba ngành xác định là án trọng điểm, phức tạp, Tòa án đã phối hợp từ đầu với Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát góp phần đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Tích cực tham gia, trao đổi các vụ án có vướng mắc về chứng cứ, tội danh để đáp ứng yêu cầu không kết án oan, không bỏ lọt tội phạm và nâng cao chất lượng giải quyết vụ án.

Ngành Tòa án tiếp tục xây dựng và nâng cấp các trụ Tòa án nhân dân hai cấp nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, đầu năm 2013 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã có kế hoạch chạy vốn về xây dựng trụ sở mới và đã được Vụ tài chính ngành cấp thêm 19 tỷ đồng trong năm.

Tòa án nhân dân tỉnh đã xây dựng Đề án quy hoạch cán bộ lãnh đạo, Chánh toà, Phó Chánh toà, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Tòa án tỉnh, Chánh án, Phó Chánh án Tòa án cấp huyện và Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp đến năm 2014. Xây dựng đề án biên chế ngành TAND tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 – 2013, có tính đến năm 2020.

Cùng với việc xây dựng quy hoạch cán bộ, Ban cán sự Đảng đã xây dựng chỉ tiêu biên chế cho ngành Tòa án tỉnh theo hướng tăng tỷ lệ Thẩm phán, Thư ký cho Tòa án cấp huyện nhằm đáp ứng yêu cầu lộ trình tăng thẩm quyền xét xử mới.

Từ quy hoạch được duyệt, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhất là trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ xét xử.

Đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức hiện nay của ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghiệp vụ, trong đó có 100% đồng chí Thẩm phán, Thư ký có trình độ Cử nhân Luật và 59,25% cán bộ chức danh tư pháp có trình độ Trung cấp, Cao cấp lý luận chính trị, có kinh nghiệm thực tiễn công tác, có lập trường tư tưởng vững vàng và bản lĩnh nghề nghiệp.

Công tác bổ nhiệm, tái bổ nhiệm thẩm phán và tuyển dụng mới cán bộ Tòa án nhân dân hai cấp luôn đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình. Việc điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức trong ngành được thực hiện thường xuyên, nhằm bổ sung kịp thời và cân đối cán bộ cho các đơn vị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành.

Song song với việc nâng cao chất lượng xét xử đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải tư pháp, ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị từng bước nâng cấp, mua sắm trang thiết bị làm việc để đáp ứng yêu cầu chung. Đến nay Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, Cam Lộ, Hướng Hoá và thành phố Đông Hà được xây dựng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp, còn các đơn vị khác đang được nâng cấp, mở rộng, đảm bảo Hội trường xét xử và số phòng làm việc cho cán bộ, công chức. Riêng Tòa án nhân dân tỉnh đang tiến hành xây dựng trụ sở mới.

V. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức hai Hội nghị tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng xét xử cho Hội thẩm nhân dân hai cấp, trang cấp tài liệu là các văn bản Luật và Bộ luật cho các Hội thẩm nhằm trang bị những kiến thức cơ bản để Hội thẩm nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Nhìn chung hoạt động của Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp có nhiều tiến bộ, tham gia tích cực vào công tác xét xử, năng lực và trách nhiệm được nâng lên.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nâng cao năng lực và chính sách đối với Hội thẩm Tòa án nhân dân 2 cấp, Tòa án nhân dân tỉnh đã chuyển kinh phí cho Tòa án địa phương và trường đoàn Hội thẩm nhân dân để chi trả đúng đối tượng, đúng chế độ.

VI. Kết quả hoạt động của Tòa án nhân dân 7 huyện không tổ chức Hội đồng nhân dân:

Trong năm, Tòa án nhân dân 7 huyện không tổ chức Hội đồng nhân dân đã thụ lý 1.159 vụ việc, đã giải quyết 1.150 vụ việc, đạt 99%, thụ lý giảm 38 vụ so với 2012 (Năm 2012 giải quyết 1.187/1.197 vụ việc, chiếm 99%). Chiếm 55,7% số án thụ lý trong toàn ngành.

1. Kết quả đạt được:

Thực tiễn 4 năm thi điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp huyện cho thấy hoạt động của Tòa án nhân dân cấp huyện trên địa bàn vẫn được thực hiện tốt. Tỷ lệ các loại án đạt cao, chất lượng có nhiều tiến bộ. Hầu hết các loại án xét xử theo thẩm quyền mới, các Tòa án giải quyết đảm bảo đúng pháp luật. Hoạt động xét xử của các Tòa án ngày càng có nhiều tiến bộ trong việc áp dụng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đương sự.

Việc giám sát hoạt động của Tòa án vẫn được thực hiện một cách chặt chẽ thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban pháp chế của Hội đồng, Mặt trận, đại biểu Hội đồng nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân.

2. Những hạn chế, khó khăn:

Hội thẩm Tòa án nhân dân cả hai cấp (tỉnh và huyện) với số lượng đông, lại công tác phân tán trong các cơ quan, tổ chức và địa phương trong toàn tỉnh, do đó công tác quản lý, điều hành gặp nhiều khó khăn, thiếu sự chủ động của Chánh án cùng cấp khi cần triệu tập Hội thẩm.

Không có HDND huyện thì quyền giám sát thông qua người đại diện, phản ánh, kiến nghị của cử tri phần nào có khó khăn, thiếu kịp thời hơn.

VII. Kiến nghị, đề xuất:

Thông qua hoạt động xét xử và giải quyết khiếu nại của công dân, xin kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân, nhất là đối tượng thanh, thiếu niên. Tăng cường phối hợp, quản lý, giáo dục giữa gia đình, xã hội, trường học. Cần có cơ chế quản lý, giám sát đối với những người chấp hành xong hình phạt tù hoặc trong thời gian thử thách của án treo, cải tạo không giam giữ để họ tái hòa nhập với cộng đồng, làm ăn lương thiện.

- Tăng cường quản lý nhà nước, coi trọng việc kiểm tra, kiểm soát, thanh giải quyết kịp thời các tranh chấp phát sinh từ cơ sở, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm.

- Rà soát lại việc cấp đất, giao đất, thu hồi đất, nâng cao chất lượng đảm bảo quy trình chặt chẽ, cụ thể trong qua trình quản lý nhà nước về đất đai.

- Thông quan hoạt động xét xử, ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị nhận thấy, hiện nay trên địa bàn tỉnh đang xảy ra tình trạng cho vay nặng lãi khá phổ biến và tinh vi. Có một số vụ án Tòa án đã chuyển cho cơ quan điều tra đề nghị xem xét có dấu hiệu tội phạm hình sự hay không, nhưng cơ quan điều tra kết luận cho rằng không có dấu hiệu tội phạm hình sự mà chỉ là quan hệ tranh chấp dân sự. Tuy nhiên, do hành vi của các đương sự quá tinh vi, nhằm che lấp hoạt động cho vay nặng lãi, dẫn đến hậu quả người đi vay phải chịu nhiều âm ức. Vì vậy, kính đề

ngộ các cơ quan giám sát Công an, Viện kiểm sát cần lập đội chuyên án để giải quyết tình trạng cho vay nặng lãi diễn ra phổ biến trên địa bàn.

- Mở rộng dân chủ tranh tụng tại phiên tòa, hiện nay luật sư ở tỉnh còn thiếu, tuy nhiên đạo đức nghề nghiệp ở một số luật sư vẫn còn thấp. Hoạt động của Văn phòng công chức chưa thực sự làm đúng quy định pháp luật.

- Trong giải quyết một số việc phá sản doanh nghiệp, hiện nay tình trạng giải quyết bảo hiểm cho người lao động vẫn còn nhập nhằng giữ công ty với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, điều này đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi người lao động rất lớn. Tòa án đã có đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở lao động và Bảo hiểm xã hội tỉnh về việc chốt tiền đóng bảo hiểm xã hội đến thời điểm Công ty đã nộp bảo hiểm cho người lao động. Nhưng đến nay bảo hiểm xã hội tỉnh vẫn chưa chấp nhận. Nay Tòa án xin tiếp tục kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở lao động thương binh xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp trong việc thực hiện chế độ đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong các vụ việc phá sản, không thể chờ đợi quyết định tuyên bố phá sản của doanh nghiệp do Tòa án ban hành, vì thời hạn giải quyết theo Luật phá sản hiện hành quy định không biết đến lúc nào mới kết thúc vụ việc.

- Đối với các huyện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân, cần tạo điều kiện cho các thành viên Mặt trận thực hiện chức năng giám sát hoạt động quản lý Nhà nước nói chung, trong đó có hoạt động của các cơ quan tư pháp và công tác xét xử của Tòa án nói riêng.

Mặt khác, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tăng cường chỉ đạo để cơ quan chức năng thực hiện đúng lộ trình cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49 của Bộ chính trị. Các cơ quan có Hội thẩm nhân dân tiếp tục tạo điều kiện cho Hội thẩm tham gia thực hiện nhiệm vụ cũng như tập huấn nghiệp vụ.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2014:

- Tiếp tục tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng gắn với cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* nhất là tác phong, lề lối, chất lượng công tác, kỷ luật lao động cho đội ngũ cán bộ công chức, nâng cao trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý của các đơn vị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của CB-CC nhằm thực hiện phong trào: *"Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư"* với phương châm *"Phải gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân"*.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tìm biện pháp, giải pháp thích hợp để đẩy nhanh tiến độ các loại án đã thụ lý, đặc biệt là các vụ án có tính chất phức tạp, dư luận quan tâm. Trọng tâm là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nâng cao chất lượng giải quyết án, mở rộng tranh tụng tại phiên tòa, tăng cường xét xử lưu động, phấn đấu hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu của ngành Tòa án toàn quốc đề ra, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ cho Thẩm phán, Hội thẩm Tòa án nhân dân 2 cấp.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám đốc kiểm tra, rà soát bản án, quyết định của Tòa án cấp huyện và Tòa chuyên trách thuộc Tòa án tỉnh; ra thông báo giám đốc án kịp thời nhằm khắc phục sai sót, đảm bảo áp

dụng thống nhất pháp luật trong các cấp Tòa án.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ, tiếp tục thực hiện công tác bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ, đẩy mạnh kiện toàn đội ngũ cán bộ Tòa án 2 cấp. Thực hiện “*Quy tắc ứng xử cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân*”. Tuân thủ quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện tốt công tác Văn phòng nhất là kiểm tra, hướng dẫn và sử dụng tài sản, kinh phí có hiệu quả, không để xảy ra mất mát, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình trụ sở Tòa án tỉnh để sớm đưa vào hoạt động.

- Duy trì các hoạt động của các tổ chức, đoàn thể gắn với phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục – thể thao.

Trên đây là kết quả công tác năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ chủ yếu năm 2014 của ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xin báo cáo để HĐND tỉnh giám sát.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo;
- Lưu: TH.

